TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày: 05-6-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Vương Thị Thái.
2. Bà Nguyễn Thị Cương.

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 05-6-2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 10-4-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS, ngày 03/5/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1999.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã TT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không;

Bố đẻ: Nguyễn Ngọc Văn, sinh năm 1940; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Tạo, sinh năm 1943 (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 (hai) anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 17/11/2018, Nguyễn Văn Q bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang xử phạt hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*".

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/02/2019, tạm giam từ ngày 21/02/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:**

1. Ban quản lý di tích Đền CB, xã ĐS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Do ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1947 là đại diện theo văn bản cử người đại diện ngày 27-02-2019 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã ĐS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1966 (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã ĐS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lục Ngọc S, sinh năm 2007 (vắng mặt).

Người giám hộ: Chị Lò Thị D, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã ĐL, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng S.

*** Người làm chứng:**

1. Bà Giang Thị T, sinh năm 1953 (vắng mặt).

2. Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1953 (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1937(vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn ĐQ, xã ĐS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã ĐS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án diễn biến tại phiên tòa thì vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 16/02/2019, Nguyễn Văn Q ở Thôn T, xã TT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang cùng Lục Ngọc S, sinh ngày 22/8/ 2007 ở thôn L, xã ĐL, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng S cùng nhau chơi điện tử ở quán nét "Q Tuyến" tại thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì S và Q hết tiền chơi điện tử. Khi đó thì Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Q nói với S là: "*Mày xem chỗ nào có nhiều tiền thì lấy*". S nghe Q nói vậy liền nói là: "*đi xuống chùa Đền Thượng để ăn cắp tiền, trên đấy đầy tiền*". Q đồng ý đi và nói với S là: "*Nếu được nhiều tiền thì tao với mày chia đôi, nếu ít thì tao cầm*". Sau đó, S điều khiển chiếc xe đạp, kiểu dáng mini Nhật, màu trắng chở Q đi đến đền CB tại thôn ĐQ, xã ĐS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Lúc này vào khoảng gần 12 giờ cùng ngày. Q bảo S vào trộm cắp tiền trong chùa thì S nói là: "*tao với mày cùng vào*". Q nói với S là: "*Tao ở đây canh mày vào lấy*", thì S đồng ý đi vào trong đền CB trộm cắp tiền, còn Q ở lại trông xe và quan sát, cảnh giới cho S ở gần nhà vệ sinh của đền. S đi qua khu vực bếp thì có người rửa bát và không có ai trông coi trên các ban thờ nên S đã lợi dụng sơ hở trộm cắp tiền trên các ban thờ bao gồm: Cung S Trang, Công Đồng, Bà Chúa Năm Phương, Đức Thánh Trần trong Đền CB và để vào 01 khay nhựa lấy ở Công Đồng với nhiều mệnh giá tiền khác nhau, tổng cộng được 1.370.500đồng (*một triệu ba trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng*). Sau đó, S ra ngoài rồi cùng Q đi vào nhà vệ sinh nam phía sau đền cất giấu tiền vừa trộm cắp được vào 01 (một) chiếc áo len dài tay kẻ sọc, màu xám, đỏ của Q rồi S điều khiển xe đạp chở Q về phía đền Cô Chín Thượng. Khi đi qua cổng xưởng gỗ bóc nhà ông Trần Văn T, sinh năm 1966 ở thôn ĐT, xã ĐS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang thì S và Q đi vào xưởng. Khi vào trong xưởng, S xuống xe lấy một chiếc túi ni lông màu trắng để đựng tiền vừa trộm cắp được cất giấu trong chiếc áo len của Q. Sau khi cho tiền vào túi ni lông xong, S thấy có xe điện chở ván bóc S màu xanh dương, loại xe ba bánh (có 05 bình ắc quy) không có ai trông coi. S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe và nói với Q: "*Vào xem có xe điện nào thì lấy đi*".

Q đồng ý nhưng do không biết điều khiển xe điện nên Q bảo S vào lấy. Lúc này vào khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, S đi vào chỗ để xe điện, nhặt một chiếc áo khoác dài tay, mặt ngoài màu xanh dương, mặt trong áo màu đen, có khóa, có in chữ adidas để chập dây điện khởi động xe điện. Khi xe nổ, S điều khiển xe đi ra phía cổng xưởng gỗ bóc, còn Q đứng gần đó quan sát cảnh giới cho S trộm cắp. Khi điều khiển xe điện gần ra tới đường liên thôn trước cửa xưởng bóc gỗ thì S bảo Q bê xe đạp lên rồi đi. Q chuẩn bị cho xe đạp lên xe điện thì anh Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1992 ở thôn ĐT, xã ĐS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đi qua phát hiện thì S và Q bỏ lại xe điện rồi đi xe đạp bỏ chạy. Anh Toàn gọi điện báo cho ông T thì bà Nguyễn Thị C là vợ ông T đi ra đuổi theo giữ Q và S lại, ông T trình báo Công an xã ĐS. Cùng ngày, Nguyễn Văn Q bị giữ khẩn cấp.

Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) chiếc xe điện, S màu xanh dương, loại xe ba bánh có 05 bình ắc quy, kích thước xe dài 3300mm x 1000mm; 01 (một) chiếc hộp nhựa màu đỏ, trên nắp có chữ EMILY, hộp có đường kính 25cm.

Quá trình điều tra đã tạm giữ: 01 (một) chiếc xe đạp mini màu S trắng do S giao nộp; Nguyễn Văn Q giao nộp 01 (một) chiếc áo len dài tay kẻ sọc, màu xám, đỏ (là chiếc áo S và Q sử dụng để giấu số tiền đã trộm cắp được ở đền CB) và số tiền 1.370.500 đồng (*một triệu ba trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng*) do S và Q giao nộp. Ngày 25/02/2019, bà C giao nộp 01 (một) chiếc áo khoác dài tay mặt ngoài màu xanh dương, mặt trong áo màu đen, có khóa, có in chữ adidas (là chiếc áo S sử dụng để chập đấu dây điện của xe điện).

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: *01 (một) xe điện, S màu xanh dương, loại xe ba bánh (có 05 bình ắc quy). Kích thước xe: dài 3300m m x rộng 1000 mm, bánh xe: lốp có săm, xe được mua tháng 5 năm 2018; xe cũ đã qua sử dụng. Giá trị tài sản trên tại thời điểm định giá là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)*.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKS-YT ngày 11/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế T hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Q từ 10 đến 12 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 16/02/2019.

- Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra xem xét.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy chiếc áo len của bị cáo Q, chiếc áo khoác dài tay của gia đình bà C.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. [Về Tố tụng]:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã T hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã T hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

2. [Về tội danh]:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Vào 12 giờ ngày 16/2/2019 Nguyễn Văn Q và Lục Ngọc S đã T hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Đền CB ở thôn ĐQ, xã ĐS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang với số tiền là 1.370.500 đồng (một triệu ba trăm bẩy mươi nghìn năm trăm đồng). Tiếp đó, khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, Q và S tiếp tục đi đến xưởng gỗ bóc nhà anh Trần Văn T ở ĐT, xã Đồng S, Yên Thế trộm cắp 01 xe ba bánh có 5 bình ắc quy được định giá 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản mục đích để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, T hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, giá trị tài sản trộm cắp là 16.370.500 đồng (*mười sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng*), đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 24/CT-VKS-YT ngày 11/4/2019 truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Bị cáo Q thuộc đối tượng hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Lục Ngọc S, quá trình điều tra xác định được S sinh ngày 22/8/2007, tính đến ngày 16/02/2019 là ngày S T hiện hành vi trộm cắp thì S chưa đủ 14 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Cơ quan điều tra đã có công văn thông báo hành vi trộm cắp tài sản của Lục Ngọc S đến Công an xã Đô Lương, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng S là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, hành vi bị cáo đã T hiện là liều lĩnh, táo bạo, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục trộm cắp. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ta xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Trần Văn T: 01 (một) chiếc xe điện; trả lại cho ông Nguyễn Văn Q là người đại diện của ban quản lý Đền CB số tiền 1.370.500 đồng; 01 (một) chiếc hộp nhựa màu đỏ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với áo khoác dài tay mặt ngoài màu xanh dương, mặt trong áo màu đen, có khóa, có in chữ adidas của gia đình bà C, bà C không đề nghị lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 áo len dài tay, kẻ sọc, màu xám - đỏ - đen áo cũ đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Tại cơ quan điều tra, S khai: Chiếc xe đạp kiểu dáng mini Nhật màu trắng mà S và Q sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản là do S trộm cắp được tại khu vực chợ Bằng thuộc địa phận xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang vào khoảng tháng 12/2018. Ngày 01/4/2019, Cơ quan điều tra đã có Công văn đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang rà soát và thông báo xác định chủ sở hữu chiếc xe đạp trên nhưng chưa có kết quả. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng tách vật chứng này ra khỏi vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Văn Q 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16-02-2019.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo Q.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc áo khoác dài tay mặt ngoài màu xanh dương, mặt trong áo màu đen, có in khâu chữ adidas, áo đã qua sử dụng; 01 (một) áo len dài tay, kẻ sọc, màu xám - đỏ - đen áo cũ đã qua sử dụng.

5. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn tiền án phí cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Yên Thế;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán sơ cấp - Chủ T phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang